

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **188/2023/HS-ST**

Ngày: 01/8/2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thúy Anh;

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Quốc Sơn;
Bà Trần Thị Oanh.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Thị Thuỳ Dung, Cán bộ Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Thơ, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 192/2023/TLST-HS ngày 13/7/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 186/2023/QĐXXST-HS ngày 13/7/2023 đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Thị M** – Sinh năm: 1993

NKTT: Xóm Y, xã M, thành phố H, tỉnh H.

Nơi ở hiện tại: Số X đường L, phường P, quận N, thành phố H.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Con ông: Nguyễn Văn B – SN: 1969 – Nghề nghiệp: Làm ruộng

Con bà: Trần Thị P – SN 1970 - Nghề nghiệp: Làm ruộng

Gia đình có ba chị em, bị cáo là con cả.

Chồng: Nguyễn Văn T – SN: 1993 - Nghề nghiệp: Công nhân

Có 01 con sinh ngày 11/05/2023

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị giữ khẩn cấp, tạm giữ ngày 22/12/2022 đến 28/12/2022. Hiện đang bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị M có thời gian đi du học tại Cuba nên sau khi về nước M bắt đầu kinh doanh xì gà xách tay tự do qua mạng xã hội. Đầu năm 2022, thông qua mạng xã hội, M có quen biết một người đàn ông tên là T2 (không rõ nhân thân, lai lịch), T2 giới thiệu bản thân có nhà máy sản xuất xì gà tại Campuchia nên M đã trao đổi mua bán xì gà với T2 để kiếm lời. Sau đó, T2 đã chủ động liên hệ với M bằng tài khoản Telegram “ATXX” của T2. Khi có nhu cầu mua xì gà thì M sẽ dùng tài khoản Telegram “MXX” của M được đăng ký bằng số điện thoại 0961993XXX để liên hệ với tài khoản Telegram “ATXX” của T2 để trao đổi mua xì gà. Sau khi M và T2 thống nhất số lượng và giá cả thì sẽ có một người phụ nữ sử dụng Telegram “Rosa XXXX” chủ động liên hệ với M để vận chuyển xì gà từ thành phố Hồ Chí Minh ra Hà Nội cho M. Khi nhận được hàng, M thanh toán tiền bằng cách chuyển khoản từ tài khoản số 1903463976XXXX ngân hàng Techcombank của M vào tài khoản ngân hàng do người phụ nữ sử dụng Telegram “Rosa XXXX” cung cấp (M không nhớ rõ cụ thể số tài khoản do mỗi lần thanh toán, người này lại cung cấp số tài khoản của các ngân hàng khác nhau). M thường mua xì gà của T2 với giá khoảng từ 160.000 đồng đến 170.000 đồng/điếu và bán lại với giá khoảng 190.000 đồng đến 195.000 đồng/điếu, nếu là xì gà nhãn hiệu Behike của hãng Cohiba thì mua với giá khoảng 185.000 đồng/điếu, M bán lại với giá khoảng 210.000 đồng/điếu và nếu là xì gà nhãn hiệu Briamides thì mua với giá 175.000 đồng/điếu, M sẽ bán lại với giá khoảng 200.000 đồng/điếu. Mỗi điếu xì gà, M thu lợi khoảng từ 5.000 đồng đến 10.000 đồng sau khi đã trừ chi phí vận chuyển, rủi ro hàng hóa. Đối với tem nhãn của xì gà, do M biết tiếng Trung Quốc nên đã tự tìm hiểu và đặt mua tem nhãn “Cohiba” trên trang thương mại điện tử taobao.com của Trung Quốc với giá 01 nhân dân tệ (tương đương 3.300 đồng)/01 tem và gửi về địa chỉ M cung cấp, khi nhận hàng M sẽ thanh toán tiền mặt cho người giao hàng (M không nhớ cụ thể công ty, đơn vị nào nhận và giao hàng), mục đích mua tem nhãn để nếu khách có nhu cầu thì M bán tem nhãn kèm theo xì gà cho khách.

Từ đầu năm 2022 đến tháng 12/2022, M đã nhiều lần đặt mua xì gà của T2 sau đó bán lại cho khách hàng để kiếm lời. Đầu tháng 12/2022, M có bán cho Nguyễn Thị Thanh H (sinh còn bán lại xì gà cho ai nữa không năm: 1960; HKTT: số X đường T, phường N, quận B, thành phố H) 30 điếu xì gà với giá 190.000đồng/01 điếu, tương đương là 5.700.000 đồng, M hưởng lợi 600.000 đồng. Ngoài ra, M còn bán xì gà cho Nguyễn Thị Thu H2 (sinh năm 1993; HKTT: thôn Đ, xã T, thành phố P, tỉnh H; Nơi ở: số X ngõ Y đường T, phường T, quận H, thành phố H) nhưng M không nhớ được cụ thể số lượng xì gà đã bán cho

Thu H2. Ngoài bán cho Thanh H và Thu H2, M còn bán cho nhiều khách hàng khác có nhu cầu mua xì gà qua các hội nhóm xì gà trên facebook (hiện không xác định thông tin của người đã mua hàng).

Ngày 21/12/2022, T2 đã gửi cho M hai thùng catong bên trong có chứa xì gà qua dịch vụ vận chuyển của công ty Chuyển phát nhanh BC. Khi M nhận hàng từ anh Nguyễn Hồng V (Sinh năm: 1986, HKTT: phường T, quận Đ, thành phố H) – nhân viên công ty Chuyển phát nhanh BC và mang về nhà tại số X đường L, phường P, quận N, thành phố H, thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và chức vụ - Công an quận Nam Từ Liêm phát hiện, lập biên bản thu giữ và đưa về trụ sở để làm rõ.

Tại cơ quan Công an, Nguyễn Thị M khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị M khai vào tháng 11/2022, do phải sửa nhà nên M có gửi sang nhà Lại Tùng D (sinh năm: 1993; HKTT: số X ngõ Y đường Đ, phường Đ, quận B, thành phố H - là em rể M), hai kiện hàng xì gà khoảng 400 đến 500 điều. Khi gửi D, M nói là để nhờ ít hàng do sửa nhà, không nói là hàng gì. Sau khi được Cơ quan điều tra thông báo, anh Lại Tùng D đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 02 thùng xì gà do Nguyễn Thị M gửi.

Vật chứng thu giữ:

1. Thu giữ của Nguyễn Thị M: 02 thùng catton màu đen, kích thước (35x55x46cm) được bọc kín bên trong chứa xì gà (Thùng catton số 1 có chứa 771 điều xì gà, thùng catton số 2 có chứa 1112 điều xì gà - BL44); 01 điện thoại Iphone 12promax gắn sim 0961993XXX (BL69);

2. Thu giữ của Lại Tùng D: 02 thùng caton được dán kín, bên trong có chứa xì gà (một thùng catton chứa 200 điều xì gà, một thùng catton chứa 244 điều xì gà - BL117).

Tại Bản kết luận giám định số 96 ngày 03/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

- Tang vật thu giữ của Nguyễn Thị M: *Thùng cattong số 1 có 771 điều xì gà đều là điều xì gà do nước ngoài sản xuất, tổng khối lượng 11,9kg; Thùng cattong số 2 có 1112 điều xì gà do nước ngoài sản xuất, tổng khối lượng 12,2kg;*

- Tang vật do Lại Tùng D giao nộp: *Thùng cattong số 3 có 200 điều xì gà đều là xì gà điều do nước ngoài sản xuất, tổng khối lượng 3,4kg; Thùng cattong số 4 có 244 điều xì gà do nước ngoài sản xuất, tổng khối lượng 5,2kg (BL16);*

Đối với Lại Tùng D, quá trình điều tra xác định D đã cho Nguyễn Thị M gửi nhờ hai thùng cattong chứa xì gà nhưng do M khi gửi hàng không nói cho anh D

biết là xì gà và D khai không biết đây là hàng gì nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với Nguyễn Thị Thanh H3 có hành vi mua 30 điều xì gà của Nguyễn Thị M nhưng sau khi mua xì gà của M, bà H3 đã sử dụng hết, tại thời điểm phát hiện vụ việc không thu giữ được số xì gà trên nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với Nguyễn Thị Thu H2: Quá trình điều tra, ban đầu H2 khai đã mua của M khoảng 1000 điều xì gà và đem bán lại thu lời được khoảng 20.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng (H2 không nhớ thông tin các khách hàng đã mua xì gà), nhưng sau đó H2 thay đổi lời khai và khai không nhớ rõ số lượng xì gà đã mua của M vì ngoài mua xì gà, H2 còn mua cả hộp gỗ và vỏ nhôm đựng xì gà của M để bán cho khách. Cơ quan điều tra đã tiến hành sao kê tài khoản của H2 và M, xác định có nhiều giao dịch chuyển khoản thanh toán giữa H2 và M nhưng đều không ghi nội dung chuyển khoản. Do M và H2 không nhớ đâu là giao dịch chuyển khoản mua bán xì gà, đâu là giao dịch chuyển khoản cho nhau vay mượn và do Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nơi ở của H2 nhưng không thu giữ được gì nên mặc dù H2 và M khai và xác nhận có việc mua bán xì gà với nhau, sau khi mua xì gà của M thì H2 có bán lại thu lời nhưng do không thu giữ được vật chứng và không xác định được số lượng cụ thể xì gà Huyền đã mua của M nên ngày 13/6/2023, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thị Thu H2, mức phạt 2.000.000 đồng theo điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ.

Đối với đối tượng T2 và người sử dụng tài khoản Telegram “Rosa XXXX” đã liên hệ trao đổi mua bán xì gà với Nguyễn Thị M. M khai chưa từng gặp mặt T2 và người phụ nữ sử dụng tài khoản telegram “Rosa XXXX” nên không xác định nhân thân lai lịch của các đối tượng. Cơ quan điều tra đã tiến hành sao kê giao dịch tài khoản ngân hàng của M, nhưng do M không nhớ rõ đâu là giao dịch chuyển khoản mua xì gà, không xác định được số tài khoản thụ hưởng tiền mua xì gà nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để tiếp tục làm rõ và xử lý. Đối với tài khoản Telegram “Rosa XXXX”, do Telegram là ứng dụng cung cấp các cuộc trò chuyện được mã hóa đầu cuối tùy chọn, có nhiều trung tâm dữ liệu trên thế giới nên cơ quan điều tra không làm rõ được.

Đối với công ty Cổ phần BC (là đơn vị giao hàng tiếp nhận 02 thùng cattong chứa xì gà cho M), quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với đại diện công ty xác định đơn hàng trên có mã vận đơn SG 11287XX (trên phiếu có ghi nội dung “Xì Gà”) là do một tài xế xe ôm mang đến địa chỉ văn phòng của công ty tại số X đường L, phường X, quận T, thành phố HCM, gửi cho khách hàng (sử dụng số điện thoại 0962694XXX). Qua rà soát tại dữ liệu lưu trữ của

công ty xác định đây là lần đầu tiên khách hàng sử dụng số điện thoại 0962694XXX gửi hàng hóa qua công ty, nhân viên tiếp nhận đơn hàng trên là anh Lê Minh T2 (sinh năm: 1992 ; HKTT: xã M, huyện P, tỉnh B). Tiến hành làm việc, anh Lê Minh T2 khai ngày 19/12/2022, anh T2 là người trực tiếp nhận đơn hàng trên để vận chuyển từ Hồ Chí Minh đi Hà Nội, hiện anh T2 không nhớ ai là người đến gửi kiện hàng này vì thời gian đã lâu và trong một ngày anh T2 nhận rất nhiều đơn hàng khác nhau của khách hàng nên không xác định được thông tin người gửi kiện hàng này và không biết bên trong là đồ vật gì. Sau khi phát hiện sự việc và biết người nhận hàng có địa chỉ tại phường P, công ty cổ phần BC đã chủ động liên hệ và phối hợp với Công an quận Nam Từ Liêm để điều tra, làm rõ vụ việc nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tiến hành xác minh thông tin số điện thoại 0962694XXX, xác định chủ thuê bao là công ty TNHH thương mại V. Làm việc với bà Võ Thị A - đại diện công ty T, bà A khẳng định công ty không có ai sử dụng số điện thoại 0962694XXX, bà A cũng chưa bao giờ thực hiện việc mua bán với số điện thoại trên và từ trước đến nay công ty không cho bất cứ cá nhân hay tổ chức nào mượn giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp để đăng ký và cũng không biết ai là người sử dụng số điện thoại 0962694XXX. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Lời khai nhận tội của Nguyễn Thị M phù hợp với lời khai người liên quan, lời khai người làm chứng, phù hợp với tang vật đã thu giữ và tài liệu điều tra khác.

Tại bản cáo trạng số 182/CT-VKSNTL ngày 10/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm bị cáo Nguyễn Thị M bị truy tố về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm b, khoản 1, Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo Nguyễn Thị M khai nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và kết luận bị cáo Nguyễn Thị M đã phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm b, khoản 1, Điều 190 của Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét tình tiết giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 190, điểm s, n, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Hình phạt bổ sung: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 48; 106 BLTTHS.

Tuyen tịch thu tiêu hủy 04 thùng cattong bên trong là thuốc lá điều (xì gà) còn nguyên niêm phong có chữ kí xác nhận của Nguyễn Thị M và Lại Tùng D.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax số Imel: 353854137552XXX đã qua sử dụng; 01 sim viettel số seri 898404800032452XXXX.

Bị cáo không tham gia tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm và của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 16 giờ ngày 21/12/2022, tại khu vực số X đường L, phường P, quận N và số X ngõ Y đường Đ, phường Đ, quận B, thành phố H, Nguyễn Thị M đã có hành vi tàng trữ tổng số 2327 điếu xì gà (đều là xì gà điếu do nước ngoài sản xuất), có tổng khối lượng là 32,7kg, mục đích để bán.

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, thì đối với thuốc lá xì gà và các dạng thuốc lá nhập lậu được quy đổi 20g = 01 bao. Như vậy 32,7 kg xì gà thu giữ của Nguyễn Thị M tương đương với số lượng 1.635 bao thuốc lá điếu nhập lậu.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị M đã phạm vào tội “Buôn bán hàng cấm”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 190 của Bộ luật hình sự. Như cáo trạng của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ phù hợp pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai nhận tội; thời điểm phạm tội bị cáo đang có thai tuần thứ 17, hiện bị cáo đang nuôi con nhỏ - nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm n, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: không.

[5] Căn cứ vào tính chất và mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên, xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hiện đang nuôi con nhỏ nên chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng án treo theo Điều 65 BLHS vẫn đảm bảo tính giáo dục, phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 04 thùng cattong bên trong là thuốc lá điếu (xì gà) còn nguyên niêm phong có chữ kí xác nhận của Nguyễn Thị M và Lại Tùng D cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động Iphone 12 Promax số Imel: 353854137552XXX đã qua sử dụng; 01 sim viettel số seri 898404800032452XXX liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm b, khoản 1 Điều 190; Điểm n, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị M cho Ủy ban nhân dân xã Y, thành phố H, tỉnh H để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Về vật chứng:

Tuyệt tịch thu tiêu hủy 04 thùng cattong bên trong là thuốc lá điếu (xì gà) còn nguyên niêm phong có chữ kí xác nhận của Nguyễn Thị M và Lại Tùng D.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax số Imel: 353854137552XXX đã qua sử dụng; 01 sim viettel số seri 898404800032452XXXX.

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng số 225 ngày 11/7/2023).

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q. Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch - Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm; - Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thúy Anh

